

Số: 26 /QĐ-KHXH

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp Viện Hàn lâm đặt hàng năm 2026

CHỦ TỊCH VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 32/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khung về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Xét kiến nghị của Tổ chuyên gia tư vấn rà soát, lựa chọn nhiệm vụ đặt hàng năm 2026 thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam theo Quyết định số 18/QĐ-KHXH ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Tài chính và Quản lý khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp Viện Hàn lâm đặt hàng năm 2026 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (Chi tiết Danh mục nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Trưởng ban Ban Tài chính và Quản lý khoa học thông báo kế hoạch đặt hàng nhiệm vụ, cụm nhiệm vụ, chuỗi nhiệm vụ để tuyển chọn theo danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Điều 1 Quyết định này theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Trưởng ban Ban Tài chính và Quản lý khoa học, Chánh Văn phòng Viện Hàn lâm và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm;
- Các Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm;
- Lưu VT, TCKH.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Xuân Thanh

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP VIỆN HÀN LÂM
ĐẠT HÀNG NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 86 /QĐ-KHXH ngày 19 tháng 04 năm 2026 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
1	2	3	4	5	6
1	Ứng dụng mô hình tổng thể cân bằng (CGE) để dự báo tác động dài hạn của các kịch bản chính sách đến GDP và phát thải carbon đến năm 2050	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và hiệu chỉnh mô hình CGE tích hợp các ngành kinh tế Việt Nam, tập trung vào mối quan hệ GDP-phát thải carbon. - Dự báo tác động dài hạn (2025-2050) của các kịch bản chính sách (BAU, giảm carbon 15-30%, chuyển đổi năng lượng tái tạo) đến tăng trưởng GDP và phát thải CO2. - Đề xuất các giải pháp chính sách tối ưu hóa tăng trưởng xanh, giảm thiểu rủi ro kinh tế từ biến đổi khí hậu. 	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.000.000	Tuyển chọn
2	Công bằng số trong giáo dục tại một số quốc gia ở Châu Á và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.	Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận chung về công bằng số trong giáo dục, nhiệm vụ đánh giá thực trạng thực hiện công bằng số trong giáo dục tại một số quốc gia ở	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	500.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
3	Biên soạn Bách khoa thư địa phương Hà Nội	Châu Á, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam. Biên soạn Bách khoa thư địa phương Hà Nội nhằm hệ thống hóa, chuẩn hóa và phổ biến tri thức về các địa danh lịch sử tiêu biểu của Hà Nội qua các thời kỳ, đáp ứng yêu cầu nghiên cứu khoa học, giáo dục, quản lý và chuyển đổi số trong giai đoạn phát triển mới của Thủ đô.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.180.000	Tuyển chọn
4	Ứng dụng Webgis xây dựng bản đồ phương ngữ tiếng Việt trong bối cảnh chuyển đổi số (bản đồ phương ngữ Trung)	Xây dựng tập bản đồ số phương ngữ tiếng Việt để bảo tồn và phổ biến các đặc trưng ngôn ngữ của ba miền Bắc, Trung, Nam (trước hết là phương ngữ Trung), qua đó tạo ra công cụ hỗ trợ giảng dạy, nghiên cứu và ứng dụng trong cộng đồng, góp phần vào công cuộc chuyển đổi số quốc gia trong lĩnh vực ngôn ngữ và văn hóa.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	590.000	Tuyển chọn
5	Tiếng Pa Dí ở Việt Nam	Làm rõ các đặc điểm cấu trúc tiếng Pa Dí ở Việt Nam trên bình diện đồng đại.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	590.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
6	Biên soạn Bách khoa thư địa danh hành chính thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh	Biên soạn một công trình tra cứu toàn diện và đầy đủ về các địa danh hành chính Việt Nam sau sáp nhập tỉnh thành và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp ở thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.180.000	Tuyển chọn
7	Lịch sử Từ điển học Việt Nam: từ quá khứ đến đương đại và định hướng phát triển trong kỷ nguyên mới	Nghiên cứu, tổng thuật lịch sử từ điển học Việt Nam, phân tích mô hình - phương pháp - thành tựu của từng giai đoạn, đánh giá hiện trạng và đề xuất định hướng phát triển từ điển học Việt Nam trong kỷ nguyên mới.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	590.000	Tuyển chọn
8	Xây dựng và số hóa bộ hướng dẫn phát âm tiếng Việt chuẩn dựa trên hệ thống lỗi điển hình trong dạy học tiếng Việt như một ngoại ngữ	Xây dựng bộ hướng dẫn phát âm tiếng Việt chuẩn dựa trên hệ thống lỗi điển hình của người học tiếng Việt như một ngoại ngữ, đồng thời phát triển phiên bản số hóa để hỗ trợ dạy và học phát âm trong thời kì chuyển đổi số.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	590.000	Tuyển chọn
9	Nghiên cứu cấu tạo từ tiếng Việt nhìn từ góc độ ngữ nghĩa học quan hệ	Nhận diện và miêu tả một cách khách quan, hệ thống, toàn diện, triệt để và thỏa đáng các cơ chế cấu tạo từ tiếng Việt từ góc độ ngữ nghĩa học quan hệ.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	590.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
10	Nghiên cứu chính sách ngôn ngữ ở Việt Nam	Nghiên cứu chính sách ngôn ngữ của Việt Nam hướng đến mục tiêu đề xuất tư vấn xây dựng chính sách ngôn ngữ của Việt Nam	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.800.000	Tuyển chọn
11	Mối quan hệ giữa năng lực số và quyền năng kinh tế của phụ nữ và nam giới vùng dân tộc thiểu số ở Việt Nam hiện nay	Mô tả hiện trạng về năng lực số và quyền năng kinh tế của phụ nữ và nam giới dân tộc thiểu số ở nhóm gia đình mẫu hệ và phụ hệ. Làm rõ mối quan hệ giữa năng lực số và quyền năng kinh tế của phụ nữ và nam giới trong các cộng đồng dân tộc thiểu số thuộc chế độ mẫu hệ và phụ hệ, từ đó phân tích sự khác biệt về giới theo cấu trúc xã hội, gia đình, và đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao quyền năng kinh tế bình đẳng trong bối cảnh phát triển kinh tế số.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	700.000	Tuyển chọn
12	Chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi ở Việt Nam trong bối cảnh già hoá dân số	Nghiên cứu thực trạng chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi ở Việt Nam trong bối cảnh già hóa dân số; đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả chăm sóc toàn diện và phát huy vai trò xã hội của người cao tuổi, góp	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.000.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
13	Di cư trong bối cảnh biến đổi khí hậu ở Việt Nam	<p>phản thích ứng với giai đoạn già hóa dân số nhanh.</p> <p>Phân tích ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến sinh kế hộ gia đình, làm rõ vai trò của di cư trong thích ứng với biến đổi khí hậu; từ đó đề xuất giải pháp nhằm giảm thiểu rủi ro, nâng cao năng lực thích ứng của gia đình thông qua di cư.</p>	<p>Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.</p>	1.000.000	Tuyển chọn
14	Đò đội đầu trong văn hóa của người Dao ở tỉnh Lào Cai và tỉnh Tuyên Quang.	<p>Đánh giá về giá trị văn hóa, lịch sử và kỹ thuật của đò đội đầu người Dao tại Lào Cai và Tuyên Quang, từ đó khẳng định vai trò then chốt của nó như một đặc trưng văn hóa phản ánh rõ nét sự nhận dạng tộc người, giới tính và vị thế xã hội. Đồng thời, đề tài hướng đến việc đánh giá khả năng ứng dụng nghiên cứu này để xây dựng các hình thức trưng bày trực quan, sinh động tại Bảo tàng, nhằm nâng cao hiểu biết và sự trân trọng của công chúng đối với di sản văn hóa đa dạng của người Dao hiện nay</p>	<p>Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.</p>	600.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
15	Văn hóa trang phục các dân tộc thiểu số rất ít người nhóm ngôn ngữ Tạng - Miến ở Tây Bắc trong bối cảnh hiện nay	Tìm hiểu, nghiên cứu một cách toàn diện văn hóa trang phục của các dân tộc thiểu số rất ít người thuộc nhóm ngôn ngữ Tạng - Miến ở khu vực Tây Bắc trong bối cảnh đương đại, làm rõ giá trị văn hóa - xã hội, sự biến đổi và những yếu tố tác động; từ đó xây dựng đề cương ý tưởng trưng bày về văn hóa trang phục các dân tộc thiểu số rất ít người nhóm ngôn ngữ Tạng - Miến tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, đồng thời đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trang phục phù hợp với đời sống đương đại tại địa phương	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	600.000	Tuyển chọn
16	Chinh lý, nghiên cứu, đánh giá giá trị và xây dựng hồ sơ khoa học về di tích, di vật Khu di tích Óc eo - Ba Thê và Nền Chùa (Văn hóa Óc eo Nam Bộ).	Tổ chức chinh lý toàn diện, nghiên cứu chuyên sâu và xây dựng hệ thống hồ sơ khoa học chuẩn hóa cho toàn bộ di tích và hơn 3 triệu di vật thu được tại 3 khu vực trọng điểm: Óc Eo, Ba Thê và Nền Chùa. Từ đó, xác lập cơ sở dữ liệu khoa học tin cậy phục vụ cho việc đánh giá giá trị lịch sử - văn hóa, hoàn thiện Hồ	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	25.000.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
17	Nghiên cứu chuyên sâu hệ thống di tích Khảo cổ học Sơ sử tại Cổ Loa	<p>sơ Di sản thế giới UNESCO, đồng thời định hướng cho công tác quy hoạch, bảo tồn và phát huy giá trị di sản trong tương lai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các nghiên cứu cơ bản, liên ngành, vừa tổng quan, vừa chuyên sâu các lớp văn hoá thời Sơ sử ở khu vực Cổ Loa, làm nổi bật các giá trị cốt lõi, tiêu biểu của từng lớp văn hoá và diễn biến của các văn hoá này. - Đánh giá các giá trị Lịch sử - Văn hoá của các lớp văn hoá thời Sơ sử ở khu vực Cổ Loa. - Kiến nghị, đề xuất các giải pháp bảo vệ và phát huy các giá trị của di tích; giáo dục cộng đồng về bảo vệ và phát huy giá trị di tích cho người dân địa phương. 	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	900.000	Tuyển chọn
18	Trồng đồng Đông Sơn ở khu vực Tây Bắc Việt Nam	Nghiên cứu chi tiết các trống đồng Đông Sơn ở khu vực Tây Bắc và làm rõ những đóng góp của khu vực Tây Bắc vào quá trình hình thành nhà nước sớm ở miền Bắc Việt Nam.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	900.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
19	Nghiên cứu hệ thống di tích khảo cổ học thời Trần tại tỉnh Ninh Bình	Nghiên cứu toàn bộ hệ thống di tích thời Trần trên địa bàn tỉnh Ninh Bình dựa trên nguồn tư liệu khảo cổ học và các tài liệu liên quan. Từ đó nhận diện đặc điểm, đặc trưng loại hình và xác định giá trị lịch sử – văn hóa của hệ thống di tích này trong tiến trình phát triển của vương triều Trần.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	900.000	Tuyển chọn
20	Xuất bản văn học trong hệ sinh thái công nghiệp văn hóa: kinh nghiệm quốc tế và vận dụng cho Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số	Xây dựng một hệ thống lý luận - thực tiễn toàn diện, hiện đại và liên ngành về vai trò của xuất bản văn học trong hệ sinh thái công nghiệp văn hóa Việt Nam; trên cơ sở so sánh - đối chiếu - tổng kết kinh nghiệm quốc tế và vận dụng vào Việt Nam.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.300.000	Tuyển chọn
21	Truyền tải văn chương vào âm nhạc trong hệ sinh thái công nghiệp văn hoá: kinh nghiệm quốc tế và vận dụng cho Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số	Xây dựng một hệ thống lý luận - thực tiễn toàn diện, hiện đại và liên ngành về vai trò của văn học trong âm nhạc; trên cơ sở so sánh - đối chiếu - tổng kết kinh nghiệm quốc tế và vận dụng vào Việt Nam.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.400.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
22	Môi trường sinh thái và sinh kế tộc người trong văn học các dân tộc thiểu số Việt Nam từ 1986 đến nay	<p>Tìm hiểu, phân tích vấn đề môi trường sinh thái và sinh kế tộc người trong văn học các dân tộc thiểu số Việt Nam; chỉ ra đặc điểm về khuynh hướng tư tưởng, những đặc sắc nghệ thuật và những vấn đề đặt ra từ góc nhìn của văn học.</p>	<p>Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.</p>	980.000	Tuyển chọn
23	Diễn ngôn về thân thể, bản sắc và môi trường trong văn học nữ Đông Á đương đại	<p>Xây dựng một nghiên cứu hệ thống về diễn ngôn thân thể, bản sắc và môi trường trong văn học nữ Đông Á đương đại nhằm xác lập đặc điểm, xu hướng, và những đóng góp của văn học nữ Đông Á đối với các vấn đề văn hóa – xã hội đương đại.</p>	<p>Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.</p>	980.000	Tuyển chọn
24	Giới và những trình hình hiện giới trong văn học Việt Nam sau 1975	<p>Nghiên cứu văn học Việt Nam sau 1975 từ bình diện biểu hành giới</p>	<p>Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.</p>	980.000	Tuyển chọn
25	Đặc trưng thơ mới tại một số quốc gia Đông Á và Việt Nam	<p>Nhận diện và phân tích đặc trưng thơ mới tại một số quốc gia Đông Á (Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc) và Việt Nam. Trên cơ sở đó, so sánh, đối chiếu các yếu tố</p>	<p>Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.</p>	980.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
26	Phát triển Du lịch văn học trong hệ sinh thái công nghiệp văn hóa: kinh nghiệm quốc tế và vận dụng cho Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số	<p>thi pháp, bối cảnh, xu hướng của thơ mới khu vực Đông Á.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng một hệ thống lý luận - thực tiễn toàn diện, hiện đại và liên ngành về vai trò năng động của du lịch văn học trong hệ sinh thái công nghiệp văn hóa Việt Nam; trên cơ sở so sánh - đối chiếu - tổng kết kinh nghiệm quốc tế và vận dụng vào Việt Nam. - Xây dựng du lịch văn học thành một lĩnh vực quan trọng của công nghiệp văn hóa ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số. 	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	2.100.000	Tuyển chọn
27	Khảo cứu, sưu tầm, phiên dịch và xây dựng cơ sở dữ liệu Văn Nôm hành chính Việt Nam (thế kỷ XVII-XIX)	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thành cơ sở dữ liệu Văn Nôm hành chính (từ thế kỷ XVII đến thế kỷ XIX) phục vụ lâu dài cho công tác nghiên cứu, quản lý văn hóa, giáo dục và tuyên truyền, phù hợp tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW và Dự thảo Văn kiện Đại hội XIV. - Cung cấp căn cứ để so sánh, đối chiếu, và tiếp thu những giá trị 	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.200.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
28	Tộc ước Hán Nôm Việt Nam và vấn đề quản trị cộng đồng dòng họ	<p>truyền thống trong cái cách hành chính ngày nay.</p> <p>- Góp phần thực hiện mục tiêu của Đảng về bảo tồn di sản tư liệu trên nền tảng số, hình thành nguồn dữ liệu chuẩn hóa, lan tỏa giá trị văn hóa Việt Nam trên không gian số.</p> <p>Khai thác Tộc ước như một lăng kính để tìm hiểu đời sống văn hóa - kinh tế - tín ngưỡng của dòng họ người Việt trong quá khứ, đồng tái hiện một cách sinh động phương thức quản trị cộng đồng dòng họ truyền thống Việt Nam thời Lê – Nguyễn và đưa ra các ý kiến nhận xét và kiến nghị phù hợp</p>	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	500.000	Tuyển chọn
29	Nghiên cứu Thái y viện triều Nguyễn (chủ yếu qua các nguồn tài liệu Hán Nôm và Pháp văn, giai đoạn 1802 - 1945)	<p>Nghiên cứu một cách hệ thống Thái y viện – cơ quan y tế trung ương của triều Nguyễn (1802–1945) – trên cơ sở khai thác chủ yếu các nguồn tư liệu Hán Nôm và Pháp văn. Nghiên cứu nhằm làm rõ quá trình hình thành, cơ cấu tổ chức, chức năng và hoạt động của Thái y viện, đồng thời</p>	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	500.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
30	Nghiên cứu Then cấp sắc của người Tày qua tư liệu Hán Nôm	<p>phân tích những biến đổi của cơ quan này từ sau năm 1884 trong bối cảnh chính trị – xã hội mới. Trên cơ sở so sánh với mô hình Thái y viện ở một số quốc gia đồng văn như Trung Quốc và Triều Tiên trong thế kỷ XIX–XX, đề tài góp phần nhận diện đặc điểm và vị trí của Thái y viện triều Nguyễn trong lịch sử y tế Việt Nam. Qua đó, nghiên cứu làm rõ ảnh hưởng của Thái y viện đối với xã hội đương thời và rút ra những giá trị tham khảo cho công tác tổ chức, quản lý y tế hiện nay.</p> <p>Nghiên cứu nhằm mục đích hệ thống hóa, phiên âm, dịch thuật và phân tích các văn bản Hán Nôm ghi chép nghi lễ Then cấp sắc của người Tày. Trọng tâm là giải mã và làm rõ nội dung, cấu trúc văn bản, từ đó góp phần số hóa và bảo tồn khẩn cấp nguồn tư liệu quý giá này. Trên cơ sở tư liệu đã được xử lý, nghiên cứu sẽ đi sâu phân tích, luận giải để làm</p>	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	500.000	Tuyển chọn



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
31	<p>Nghiên cứu điển tiến phát triển chữ Nôm thế kỷ XIX – đầu XX qua hệ thống văn bản Nôm Kiều trong bối cảnh số hóa di sản, đổi mới sáng tạo đảm bảo giữ gìn bản sắc dân tộc</p>	<p>sáng tỏ những giá trị văn hóa, tín ngưỡng đặc sắc được mã hóa trong văn bản, như thể giới quan, nhân sinh quan, quan niệm về vũ trụ và con người, cũng như cốt lõi nghi lễ của Then cấp sắc. Kết quả cuối cùng hướng tới việc cung cấp một cơ sở tư liệu văn bản học đáng tin cậy và một cách hiểu sâu sắc, toàn diện về một nghi lễ quan trọng trong đời sống tâm linh của người Tày, góp phần bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc của đồng bào dân tộc.</p>	<p>Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.</p>	500.000	Tuyển chọn



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
32	Phát huy giá trị tư liệu và nhận diện Nội Đạo Tràng trong không gian tín ngưỡng Việt Nam	<p>những biến thể, dị thể chữ viết và đặc trưng khác in và sao chép chữ Nôm trong giai đoạn thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, thông qua khảo cứu toàn diện hệ thống văn bản Nôm Truyện Kiều. Từ đó, xây dựng cơ sở khoa học cho việc mã hóa, bảo tồn chữ Nôm và phát huy giá trị di sản chữ Nôm trong bối cảnh đổi mới sáng tạo, góp phần gìn giữ căn tính, cùng có bản sắc văn hóa dân tộc.</p> <p>Nghiên cứu làm rõ bản chất, vị trí và vai trò của Nội Đạo Tràng trong lịch sử tín ngưỡng - tôn giáo Việt Nam thông qua việc khảo sát, hệ thống hóa và phân tích các tư liệu thư tịch cổ và dấu tích hiện còn. Nghiên cứu nhằm nhận diện Nội Đạo Tràng như một hình thức tổ chức tôn giáo – tín ngưỡng hay một mô hình “trường học” hành đạo đặc thù, từ đó lý giải cơ cấu tổ chức, phương thức hoạt động và mối quan hệ của Nội Đạo Tràng với nhà nước và xã hội đương thời.</p>	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	700.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
33	Nghiên cứu, khảo sát tư liệu Hán Nôm hai tỉnh Khánh Hoà và Lâm Đồng	<p>Trên cơ sở đó, nghiên cứu góp phần bổ sung nhận thức khoa học về đời sống tín ngưỡng dân gian Việt Nam, làm rõ cơ chế hình thành, lan tỏa và mai một của một hiện tượng tín ngưỡng bản địa đặc sắc, đồng thời cung cấp luận cứ khoa học phục vụ công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa và nghiên cứu quản lý tôn giáo trong bối cảnh hiện nay.</p> <p>Nghiên cứu, khảo sát, thu thập, bảo tồn và phát huy giá trị tư liệu Hán Nôm tại các tỉnh Khánh Hoà và tỉnh Lâm Đồng; xây dựng cơ sở dữ liệu số chuẩn hóa; công bố kết quả nghiên cứu dưới dạng sách tư liệu tham khảo, phục vụ nghiên cứu khoa học, quản lý văn hóa và giáo dục cộng đồng tại địa phương. Kết quả nghiên cứu của Đề án sẽ hỗ trợ phát triển ngành công nghiệp văn hóa, du lịch xanh và các chính sách bảo tồn di sản trong thời kỳ mới.</p>	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	10.000.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
34	Tu bổ tư liệu Hán Nôm tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm	Tu bổ sách Hán Nôm bị hư hỏng nhằm bảo tồn lâu dài nguồn tư liệu quý, bảo đảm khả năng tiếp cận, khai thác và phát huy giá trị di sản Hán Nôm trong nghiên cứu và gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	10.000.000	Tuyển chọn
35	Bảo tồn và phát huy giá trị di sản Hán Nôm gắn với định hướng khai thác bền vững và hiện đại hóa	Nghiên cứu, làm rõ cơ sở khoa học và thực tiễn của việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản Hán Nôm gắn với định hướng khai thác bền vững và hiện đại hóa; đánh giá toàn diện thực trạng công tác bảo tồn, quản lý và sử dụng di sản Hán Nôm hiện nay; từ đó đề xuất các định hướng, giải pháp và kiến nghị chính sách phù hợp, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm gìn giữ lâu dài và phát huy giá trị di sản Hán Nôm phục vụ phát triển bền vững đất nước.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	600.000	Tuyển chọn
36	Mô hình hiện đại hoá của Trung Quốc và hàm ý đối với Việt Nam	Quốc, đặc biệt là quá trình xây dựng hiện đại hóa kiểu Trung Quốc do Đại hội 20 Đảng Cộng	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.000.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
37	Kính tế Hydro ở Hàn Quốc	sản Trung Quốc đề ra; dự báo tới năm 2035; luận giải các cơ hội và thách thức, tác động, bài học kinh nghiệm; đề xuất các giải pháp đối với Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Phân tích và làm rõ các nhân tố hình thành kinh tế Hydro ở Hàn Quốc	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	800.000	Tuyển chọn
38	Nghiên cứu luận cứ khoa học cho chiến lược tổng thể phát triển ngành Halal Việt Nam trong kỷ nguyên mới	Xây dựng hệ thống luận cứ khoa học, thực tiễn cho chiến lược phát triển ngành Halal Việt Nam trong kỷ nguyên mới	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	2.000.000	Tuyển chọn
39	Giải pháp đột phá phát triển chuỗi giá trị thực phẩm Halal tại Việt Nam	Đánh giá toàn diện thực trạng chuỗi cung ứng thực phẩm Halal tại Việt Nam và đề xuất giải pháp đột phá để phát triển chuỗi giá trị thực phẩm Halal cho Việt Nam trong kỷ nguyên mới	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.500.000	Tuyển chọn
40	Phát triển du lịch thân thiện với người Hồi giáo ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp trong bối cảnh mới	Phân tích xu hướng du lịch của người Hồi giáo trong bối cảnh mới, đánh giá thực trạng và tiềm năng phát triển du lịch thân thiện với người Hồi giáo ở Việt Nam	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.500.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
		và đề xuất các giải pháp để phát triển du lịch thân thiện với người Hồi giáo ở Việt Nam.			
41	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ ngành Halal tại Việt Nam	Đánh giá nhu cầu và thực trạng nhân lực Halal ở Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp phát triển nhân lực ngành Halal Việt Nam trong kỷ nguyên mới	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.400.000	Tuyển chọn
42	Thu hút nguồn tài chính Hồi giáo phục vụ phát triển của Việt Nam trong kỷ nguyên mới	Làm rõ xu hướng, đặc điểm của các dòng tài chính Hồi giáo, đánh giá thực trạng, cơ hội, thách thức trong thu hút các dòng tài chính Hồi giáo ở Việt Nam, và đề xuất giải pháp thu hút dòng tài chính Hồi giáo phục vụ phát triển của Việt Nam trong kỷ nguyên mới.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.300.000	Tuyển chọn
43	Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong phát triển ngành Halal tại Việt Nam	Nghiên cứu vai trò của hợp tác quốc tế trong phát triển ngành Halal, đánh giá thực trạng hợp tác quốc tế trong phát triển ngành Halal Việt Nam; đề xuất các giải pháp tăng cường thúc đẩy hợp tác quốc tế để phát triển ngành Halal Việt Nam	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.300.000	Tuyển chọn
44	Tự cường, tự chủ chiến lược của Ấn Độ và hàm	Phân tích làm rõ chiến lược tự cường, tự chủ của Ấn Độ; đánh giá tác động đến thế giới, khu	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-	1.100.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
	ý chính sách cho Việt Nam	vực và rút ra những bài học kinh nghiệm, đối sách cho Việt Nam.	CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.		
45	Phát triển quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và các nước Trung Á trong kỷ nguyên mới	Đánh giá thực trạng và tiềm năng hợp tác giữa Việt Nam và các nước ở khu vực Trung Á, đề xuất các giải pháp để phát triển quan hệ hợp tác của Việt Nam với các quốc gia ở khu vực Trung Á.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.100.000	Tuyển chọn
46	Nhận diện các xu hướng phát triển lớn của châu Phi và mở rộng không gian hợp tác cho Việt Nam	Nhận diện và làm rõ các xu hướng phát triển lớn của Châu Phi, xác định các cơ hội và thách thức đối với Việt Nam và đề xuất các giải pháp cho Việt Nam mở rộng hợp tác với Châu Phi.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.100.000	Tuyển chọn
47	Phát triển nguồn nhân lực, thu hút và trọng dụng nhân tài trong lĩnh vực khoa học xã hội phục vụ mục tiêu phát triển quốc gia	Cung cấp bộ công cụ và giải pháp ứng dụng nhằm đánh giá đúng thực trạng, chuẩn hóa tiêu chí và hỗ trợ cải thiện chất lượng nguồn nhân lực khoa học xã hội tại các cơ sở nghiên cứu và đào tạo, phục vụ trực tiếp công tác đào tạo sau đại học, quản lý khoa học và tham mưu chính sách.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.000.000	Tuyển chọn
48	Biến đổi nhận thức xã hội dưới tác động của trí tuệ nhân tạo: thực trạng	Làm rõ cơ sở khoa học và thực tiễn về sự biến đổi nhận thức xã hội ở Việt Nam dưới tác động	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-	800.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
	và định hướng chính sách	của trí tuệ nhân tạo (AI), đặc biệt AI tạo sinh; trên cơ sở đó, đề xuất hệ thống quan điểm và định hướng đối với đào tạo, phát triển nguồn nhân lực nhằm nâng cao năng lực tự chủ nhận thức, năng lực kiểm chứng thông tin, tư duy phản biện-sáng tạo, đạo đức số và ý thức pháp luật trong môi trường số; qua đó phát huy các giá trị tích cực của công nghệ và chủ động phòng ngừa, giảm thiểu các rủi ro về an ninh tư tưởng, đạo đức và văn hóa trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia	CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.		
49	Lịch sử kinh tế tư nhân Việt Nam, Tập 1 (Các quốc gia cổ đại đến trước thế kỷ X)	Xác định thời điểm xuất hiện của kinh tế tư nhân trong lịch sử; nhận diện những biểu hiện của kinh tế tư nhân và xác định vai trò của nó trong lịch sử kinh tế và lịch sử chính trị Việt Nam trước thế kỷ X.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.450.000	Tuyển chọn
50	Lịch sử kinh tế tư nhân Việt Nam, Tập 2 (Từ thế kỷ X đến thế kỷ XV)	Làm sáng tỏ bức tranh toàn diện về sự hình thành, phát triển và ảnh hưởng, tác động của kinh tế tư nhân trong các thế kỷ X-XV.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.450.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
51	Lịch sử kinh tế tư nhân Việt Nam, Tập 3 (Từ thế kỷ XVI đến năm 1802)	Nghiên cứu lịch sử kinh tế tư nhân Việt Nam thế kỷ XVI - XVIII để thấy được toàn diện mảng kinh tế tư nhân đã hiện diện như thế nào trong lịch sử Việt Nam trong những thế kỷ này. Qua đó, nhiệm vụ rút ra những đặc điểm, vai trò của kinh tế tư nhân Đại Việt và nêu bật những điểm tương đồng và khác biệt của kinh tế tư nhân Đại Việt giữa các thời kỳ lịch sử thế kỷ XVI - XVIII.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.450.000	Tuyển chọn
52	Lịch sử kinh tế tư nhân Việt Nam, Tập 6 (Từ năm 1918 đến năm 1945)	Phục dựng lại bức tranh về kinh tế tư nhân hay kinh tế của người bản xứ trong giai đoạn 1918-1945; làm rõ những đặc điểm, tính chất và vai trò của bộ phận kinh tế này trong tổng thể nền kinh tế Việt Nam; rút ra những bài học lịch sử có giá trị với việc phát triển kinh tế tư nhân trong giai đoạn hiện nay.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.450.000	Tuyển chọn
53	Lịch sử kinh tế tư nhân Việt Nam, Tập 9 (Kinh tế tư nhân miền Nam	Làm rõ các chính sách, hoạt động và phân tích sự phát triển của kinh tế tư nhân tại miền Nam Việt Nam trong giai đoạn 1954-	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-	1.400.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
	Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975)	1975, từ đó đánh giá vị trí, đóng góp của kinh tế tư nhân vào nền kinh tế miền Nam Việt Nam trong giai đoạn trên, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm có giá trị cho việc phát triển kinh tế tư nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.	CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.		
54	Lịch sử kinh tế tư nhân Việt Nam, Tập 10 (Từ năm 1975 đến năm 1986)	Làm rõ quá trình vận động của kinh tế tư nhân Việt Nam giai đoạn 1975-1986, qua đó rút ra một số nhận xét về vai trò, đặc điểm và tác động của thành phần kinh tế này trong bối cảnh cơ chế kế hoạch hóa tập trung bao cấp, đồng thời rút ra những bài học lịch sử phục vụ nghiên cứu và hoạch định chính sách phát triển kinh tế tư nhân trong giai đoạn hiện nay.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.400.000	Tuyển chọn
55	Lịch sử kinh tế tư nhân Việt Nam, Tập 11 (Từ năm 1986 đến năm 2005)	Nghiên cứu một cách có hệ thống, toàn diện về quá trình phát triển của kinh tế tư nhân ở Việt Nam trong giai đoạn 1986 đến 2005. Trên cơ sở đó phân tích, đánh giá vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân đối với sự phát triển kinh	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	1.400.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
56	Nghiên cứu phát huy di sản kép địa chất - khảo cổ Tà Đùng phục vụ phát triển du lịch quốc gia	<p>tế-xã hội của đất nước; đưa ra nhận xét về kết quả (thành tựu và hạn chế), vai trò, rút ra đặc điểm, những vấn đề đặt ra cho phát triển kinh tế tư nhân trong giai đoạn hiện nay.</p> <p>Nhận diện và nghiên cứu giá trị di sản kép địa chất – khảo cổ mới; từ đó đề xuất giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị di sản kép vào phục vụ phát triển khu du lịch Tà Đùng theo hướng bền vững, góp phần thúc đẩy phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu quả.</p>	<p>Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.</p>	650.000	Tuyển chọn
57	Tiếp cận và sử dụng AI ở các cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc từ góc nhìn văn hóa	<p>Làm rõ quá trình tiếp cận và sử dụng AI của các cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc trong bối cảnh chuyển đổi số, thông qua việc phân tích vai trò và tác động của các yếu tố văn hoá đối với quá trình tiếp cận và sử dụng AI; trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy việc tiếp cận và sử dụng AI, thúc đẩy chuyển đổi số theo hướng bền vững, phù hợp với đặc trưng văn</p>	<p>Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.</p>	600.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
58	Tái cấu trúc nền kinh tế Hoa Kỳ trong kỷ nguyên cách mạng công nghiệp lần thứ tư: Động lực, xu hướng, tác động và hàm ý cho Việt Nam	hoá của các cộng đồng dân tộc thiểu số khu vực miền núi phía Bắc hiện nay. Nhận diện bản chất của các động lực cốt lõi và những xu hướng vận động mới, từ đó đánh giá các tác động đa chiều đến cấu trúc kinh tế toàn cầu và khu vực, trên cơ sở đó, xác lập khung định hướng chiến lược giúp Việt Nam chủ động thích ứng, tận dụng các xung lực từ sự dịch chuyển này để nâng cao vị thế trong chuỗi giá trị và củng cố nền tảng tự cường kinh tế trong giai đoạn then chốt đến năm 2035 và tầm nhìn 2045.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	2.000.000	Tuyển chọn
59	Phân cực chính trị, biến đổi xã hội và tác động của công nghệ số đối với hệ thống dân chủ Hoa Kỳ	Phân tích hệ thống và làm rõ cơ chế tương tác đa chiều giữa phân cực chính trị, biến đổi xã hội và công nghệ số tại Hoa Kỳ; đánh giá tác động của các nhân tố này đối với vận hành và chất lượng của hệ thống dân chủ Hoa Kỳ; từ đó dự báo các xu hướng biến đổi chính trị Hoa Kỳ trong trung hạn, rút ra các bài học kinh nghiệm và đề xuất hàm ý chính sách nhằm	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	2.000.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
60	Giải pháp thúc đẩy hơn nữa quan hệ Việt Nam - Cuba trong lĩnh vực được phẩm và nông nghiệp giai đoạn 2026-2030	tăng cường năng lực quản trị quốc gia cho Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Trên cơ sở đánh giá toàn diện quan hệ Việt Nam-Cu Ba, đề xuất hệ thống các giải pháp thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Cuba trong lĩnh vực được phẩm và nông nghiệp giai đoạn 2026-2030	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	2.000.000	Tuyển chọn
61	Phát triển kinh tế số ở Brazil và hàm ý cho Việt Nam	Phân tích quá trình phát triển kinh tế số của Brazil, từ đó rút ra các bài học và đề xuất hàm ý chính sách cho Việt Nam trong quá trình thúc đẩy phát triển kinh tế số	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	500.000	Tuyển chọn
62	Không gian phát triển của Việt Nam trong kỷ nguyên mới	Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của không gian phát triển quốc gia, phân tích, đánh giá toàn diện không gian phát triển của Việt Nam trong kỷ nguyên mới, qua đó xác định giới hạn, tiềm năng, thách thức và những vấn đề đặt ra, đưa ra đề xuất chiến lược và giải pháp mở rộng, tổ chức và khai thác hiệu quả các không	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	4.500.000	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (nghìn đồng)	Phương thức tổ chức thực hiện
63	Nghiên cứu, khảo sát một số vấn đề nổi bật trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới	gian phát triển, góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững và nâng cao vị thế quốc gia của Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Nghiên cứu, khảo sát và phân tích, đánh giá phản hồi của người dân về một số vấn đề nổi bật có tính liên ngành trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn giai đoạn 2025-2030. Trên cơ sở dữ liệu thu thập được, làm rõ thực trạng và xu hướng biến đổi của các vấn đề này, đồng thời phân tích những mặt tích cực, hạn chế, thách thức và nhu cầu thực tiễn từ góc độ tham gia, thụ hưởng và trải nghiệm của người dân trong quá trình phát triển. Từ đó, cung cấp luận cứ khoa học tin cậy và đề xuất các kiến nghị, giải pháp phục vụ phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.	Đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điều 6, 7, 8 của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	33.000.000	Tuyển chọn